

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

QUYỂN 79

Phẩm 39: NHẬP PHÁP GIỚI (Phần 20)

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài cung kính đi quanh theo phía bên phải đại Bồ-tát Di-lặc nhiều vòng, rồi thưa:

–Xin Thánh giả mở cửa lầu gác cho tôi được vào.

Lúc ấy, Bồ-tát Di-lặc đến trước cửa lầu gác khảy móng tay ra tiếng, cửa liền mở. Bồ-tát bảo Thiện Tài vào.

Thiện Tài rất hoan hỷ đi vào trong lầu gác, cửa liền đóng lại.

Đồng tử Thiện Tài thấy lầu gác rộng vô lượng đồng như hư không, vô số chất báu làm nền, vô số cung điện, vô số cửa cái, vô số cửa sổ, vô số thêm bậc, vô số lan can, vô số đường sá, tất cả đều bằng bảy báu. Vô số cờ, vô số phướn, vô số lọng giăng hàng khắp nơi. Vô số chuỗi báu, vô số chuỗi trân châu, vô số chuỗi xích trân châu, vô số chuỗi sư tử châu, buông rũ khắp nơi. Vô số hình bán nguyệt, vô số dải lụa, vô số lưới báu dùng để trang sức. Vô số lục lạc báu gió lay động thành tiếng. Rải vô số hoa trời đẹp. Treo vô số dải tràng hoa báu cõi trời. Vô số lư hương báu trang nghiêm. Rưới vô số bột chân kim. Treo vô số gương báu. Thắp vô số đèn báu. Trái vô số y báu. Giăng vô số trướng báu. Bày biện vô số tòa báu, vô số lụa báu trải trên tòa. Vô số tượng đồng nữ vàng Diêm-phù-đàn. Vô số hình tượng bằng nhiều thứ báu. Khắp nơi có vô số tượng Bồ-tát bằng diệp bảo. Vô số chim hót tiếng hòa nhã. Vô số hoa sen xanh báu, vô số hoa sen vàng báu, vô số hoa sen đỏ báu, vô số hoa sen trắng báu, dùng để trang nghiêm. Vô số cây báu thứ lớp bày hàng. Vô số châu ma-ni phóng ra ánh sáng lớn.

Lại thấy trong đó có vô lượng trăm ngàn lầu gác đẹp, đều nghiêm sức như trên. Mỗi mỗi lầu gác đều rộng rãi, trang nghiêm, đẹp đẽ, đồng như hư không chẳng ngăn ngại nhau, cũng chẳng lẫn lộn nhau.

Thiện Tài ở một chỗ thấy tất cả chỗ. Nơi tất cả chỗ đều thấy như vậy.

Thiện Tài thấy lầu gác Tỳ-lô-giá-na trang nghiêm tạc có vô số cảnh giới tự tại như vậy, tâm rất vui mừng hơn hẳn vô lượng, thân tâm dịu dàng, rời tất cả tưởng, trừ tất cả chướng, diệt tất cả hoặc, chỗ thấy chẳng quên, chỗ nghe đều nhớ, chỗ nghĩ chẳng tạp, chứng nhập môn giải thoát vô ngại, vận dụng tâm cùng khắp, thấy cùng khắp, kính lễ cùng khắp.

Vừa mới cúi đầu, do thần lực của Bồ-tát Di-lặc, Thiện Tài tự thấy thân mình ở khắp trong tất cả lầu gác, thấy đủ những cảnh giới tự tại chẳng thể nghĩ bàn.

Đó là thấy Bồ-tát Di-lặc lúc mới phát tâm tên hiệu như vậy, chủng tộc như vậy, thiện hữu khai ngộ khiến gieo trồng căn lành như vậy, thọ mạng như vậy, ở kiếp như vậy, gặp Phật ở cõi nước trang nghiêm như vậy, tu hành như vậy, phát nguyện như vậy.

Chư Phật Như Lai ấy, những chúng hội như vậy, thọ mạng như vậy, trải qua bao nhiêu thời gian thân cận cúng dường đều thấy rõ cả.

Hoặc thấy Bồ-tát Di-lặc đầu tiên chứng được Tam-muội Tâm từ, từ đó đến nay

hiệu là Từ Thị.

Hoặc thấy Bồ-tát Di-lặc tu những diệu hạnh thành tựu đầy đủ tất cả môn Ba-la-mật.

Hoặc thấy Bồ-tát Di-lặc đắc nhãn, trụ địa, thành tựu cõi nước thanh tịnh, hộ trì Phật pháp, làm đại Pháp sư, được Vô sinh nhãn.

Hoặc thấy thời gian ấy, tại xứ ấy, Đức Phật ấy thọ ký thành cho Bồ-tát Di-lặc.

Hoặc thấy Bồ-tát Di-lặc làm Chuyển luân vương khuyên các chúng sinh an trụ nơi đạo mười thiện, hoặc làm Hộ thế tạo lợi ích cho chúng sinh, hoặc làm Đế Thích quả trách năm dục, hoặc làm Thiên vương Dạ-ma tán dương hạnh không phóng dật, hoặc làm Thiên vương Đâu-suất khen ngợi công đức của Bồ-tát Nhất sinh bổ xứ, hoặc làm Thiên vương Hóa Lạc vì chư Thiên chúng mà diễn nói tất cả Phật pháp, hoặc làm Ma vương giảng nói tất cả pháp thấy đều vô thường, hoặc làm Phạm vương giảng nói chư Thiên định có vô lượng hỷ lạc, hoặc làm A-tu-la vương vào biển đại trí rõ pháp như huyễn, vì chúng A-tu-la nên thường thuyết pháp dứt trừ tất cả kiêu mạn, ngạo nghễ.

Hoặc thấy Bồ-tát Di-lặc ở xứ Diêm-la phóng ra ánh sáng lớn cứu khổ nơi địa ngục, hoặc thấy ở xứ nga quý bố thí thức uống ăn cứu sự đói khát, hoặc thấy ở cõi súc sinh dùng những phương tiện để điều phục chúng sinh.

Hoặc thấy Bồ-tát Di-lặc vì chúng hội Thiên vương Hộ Thế mà thuyết pháp, hoặc thấy vì chúng hội Thiên vương Đạo-lợi mà thuyết pháp, hoặc thấy vì chúng hội Thiên vương Dạ-ma mà thuyết pháp, hoặc thấy vì chúng hội Thiên vương Đâu-suất mà thuyết pháp, hoặc thấy vì chúng hội Thiên vương Hóa Lạc mà thuyết pháp, hoặc thấy vì chúng hội Thiên vương Tha Hóa mà thuyết pháp, hoặc thấy vì chúng hội Thiên vương Đại Phạm mà thuyết pháp, hoặc thấy vì chúng hội Long vương mà thuyết pháp, hoặc thấy vì chúng hội Dạ-xoa vương mà thuyết pháp, hoặc thấy vì chúng hội La-sát vương mà thuyết pháp, hoặc thấy vì chúng hội Càn-thát-bà vương mà thuyết pháp, hoặc thấy vì chúng hội Khẩn-na-la vương mà thuyết pháp, hoặc thấy vì chúng hội A-tu-la vương và Đà-na-bà vương mà thuyết pháp, hoặc thấy vì chúng hội Ca-lâu-la vương và Ma-hầu-la-già vương mà thuyết pháp, hoặc thấy vì những chúng hội Nhân phi nhân khác mà thuyết pháp, hoặc thấy vì chúng hội Thanh văn, Duyên giác mà thuyết pháp, hoặc thấy vì chúng hội Bồ-tát mới phát tâm cho đến Bồ-tát Nhất sinh bổ xứ trụ vị quán đỉnh mà thuyết pháp, hoặc lại thấy Bồ-tát Di-lặc khen ngợi những công đức của Địa thứ nhất cho đến mười Địa, hoặc thấy khen ngợi đầy đủ tất cả các pháp Ba-la-mật, hoặc thấy khen ngợi pháp môn nhập các nhãn, hoặc thấy khen ngợi những môn đại Tam-muội, hoặc thấy khen ngợi những môn giải thoát thâm diệu, hoặc thấy khen ngợi cảnh giới của những Tam-muội thần thông, hoặc thấy khen ngợi những hạnh Bồ-tát, hoặc thấy khen ngợi những thệ nguyện lớn, hoặc thấy cùng với chư Bồ-tát đồng hành khen ngợi những phương tiện lợi ích cho chúng sinh, hoặc thấy cùng với chư Bồ-tát Nhất sinh bổ xứ khen ngợi môn quán đỉnh của tất cả Phật, hoặc thấy Bồ-tát Di-lặc trong trăm ngàn năm kinh hành, đọc tụng, sao chép kinh điển, siêng cầu, quán sát vì đại chúng mà thuyết pháp, hoặc nhập bốn Thiền, bốn Tâm vô lượng, hoặc nhập biến xứ và những giải thoát, hoặc nhập Tam-muội dùng sức của phương tiện hiện những thần biến.

Hoặc thấy Bồ-tát Di-lặc nhập Tam-muội biến hóa, nơi mỗi lỗ chân lông trên thân hiện ra tất cả mây thân (vô số) biến hóa, hoặc hiện ra mây thân chúng trời, hoặc hiện ra mây thân chúng rồng, hoặc hiện ra mây thân của tám Bộ chúng, hoặc hiện ra mây thân của Thích, Phạm, Hộ thế, Chuyển luân thánh vương, Tiểu vương, Vương tử, Đại thần,

Quan thuộc, Trưởng giả, Cư sĩ, hoặc hiện ra mây thân Thanh văn, Duyên giác, Bồ-tát, Như Lai, hoặc hiện ra mây thân của tất cả chúng sinh, hoặc phát ra tiếng vi diệu khen những pháp môn của chư Bồ-tát, đó là khen môn công đức của tâm Bồ-đề, khen môn công đức của Thí ba-la-mật, cho đến cúng dường của Trí ba-la-mật; khen ngợi các nhiếp pháp, các thiên, các tâm vô lượng, các Tam-muội, chánh quán, các thông, các minh, Tổng trì, biện tài, các đế, các trí, chỉ, quán, giải thoát, các duyên, các y, các thuyết, pháp môn; khen ngợi Niệm xứ, Chánh cần, Thân tức, Căn, Lực, bảy Phần Bồ-đề, tám Thánh đạo, những thừa Thanh văn, những thừa Duyên giác, những thừa Bồ-tát, những địa, những nhẫn, những hạnh, những nguyện, tất cả những môn công đức như vậy.

Hoặc ở nơi những lỗ chân lông ấy lại thấy chư Như Lai có đại chúng vây quanh. Cũng thấy chỗ sinh, chủng tánh, thân hình, thọ mạng, cõi nước, kiếp số, danh hiệu, thuyết pháp tạo lợi ích, chánh pháp ở đời mau hay lâu của chư Phật này, cho đến các sự khác nhau về đạo tràng chúng hội đều thấy rõ cả.

Lại ở nơi những lầu gác trong Tạng trang nghiêm này, mỗi lầu gác đều cao rộng trang nghiêm tối thượng, trong đó đều thấy trăm ngàn ức cõi trời Đâu-suất-đà trong trăm ức bốn châu thiên hạ ở đại thiên thế giới. Mỗi mỗi cõi trời Đâu-suất đều có Bồ-tát Di-lặc giảng thân, dẫn sinh có các vị Thích, Phạm và Thiên vương ẩm bồng cung kính. Bồ-tát sơ sinh bước đi bảy bước, nhìn xem mười phương, cất tiếng oai hùng, hiện làm đồng tử, ở trong cung điện, dạo chơi vườn ngự uyển, vì cầu Nhất thiết trí mà xuất gia tu khổ hạnh, thị hiện thọ cháo sữa, đến ngôi nơi đạo tràng, hàng phục quân ma, thành Đẳng chánh giác, quán cây Bồ-đề, Phạm vương thỉnh chuyển pháp luân, lên cung trời thuyết pháp, số kiếp thọ lượng, chúng hội trang nghiêm, làm nghiêm tịnh cõi nước, thực hành hạnh nguyện, theo phương tiện giáo hóa tạo mọi thành tựu đầy đủ cho chúng sinh, phân chia xá-lợi, trụ trì giáo pháp, tất cả đều chẳng đồng.

Thiện Tài lại thấy thân mình ở tại chỗ chư Phật Như Lai ấy, cũng thấy tất cả chúng hội ấy, đều nhớ rõ tất cả Phật sự chẳng quên, thông đạt vô ngại.

Lại nghe tất cả lưối, linh, nhạc khí trong tất cả lầu gác ấy đều diễn nêu vô số pháp âm vi diệu: Hoặc nói Bồ-tát phát tâm Bồ-đề, hoặc nói tu hành các môn Ba-la-mật, hoặc nói các nguyện, các địa, hoặc nói sự cung kính cúng dường Như Lai, hoặc nói việc trang nghiêm nơi cõi Phật, hoặc nói chư Phật thuyết pháp sai biệt.

Lại nghe xứ đó, có Bồ-tát đó, nghe pháp môn đó, thiện tri thức đó khuyến phát tâm Bồ-đề, ở cõi đó, kiếp đó, chỗ Đức Phật đó, trong đại chúng đó, nghe công đức như vậy của Phật đó, phát tâm, khởi nguyện, gieo trồng thiện căn rộng lớn như vậy, trải qua bao nhiêu kiếp tu hạnh Bồ-tát, thời gian chừng ấy sẽ thành Chánh giác, danh hiệu như vậy, thọ lượng như vậy, cõi nước trang nghiêm như vậy, mãn nguyện như vậy, giáo hóa chúng sinh như vậy, chúng Thanh văn như vậy, chúng Bồ-tát như vậy, sau khi nhập Niết-bàn, chánh pháp ở đời trải qua bao nhiêu kiếp, lợi ích vô lượng chúng sinh như thế.

Hoặc lại nghe xứ đó có Bồ-tát đó tu Bố thí, Trì giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Thiền định, Trí tuệ, tu tập các Ba-la-mật như thế.

Hoặc nghe xứ đó có Bồ-tát đó vì cầu pháp mà rời bỏ ngôi vua, châu báu, vợ con, quyến thuộc, tài sản, cho đến xả thí tay, chân, đầu, mắt, thân thể đều không nuôi tiếc.

Hoặc nghe xứ đó có Bồ-tát đó gìn giữ chánh pháp, làm đại Pháp sư, rộng hành pháp thí, dựng cờ pháp, thổi loa pháp, đánh trống pháp, tuôn xuống các trận mưa pháp, xây tháp miếu Phật, làm hình tượng Phật, bố thí tất cả thứ an vui cho chúng sinh.

Hoặc nghe xứ đó có Đức Như Lai ở kiếp đó thành Đẳng chánh giác, có cõi nước

như thế, chúng hội như thế, thọ mạng như thế, thuyết pháp như thế, viên mãn nguyện như thế, giáo hóa vô lượng chúng sinh như thế.

Thiện Tài nghe vô số pháp âm vi diệu như vậy, thân tâm hoan hỷ dịu dàng, liền được vô lượng môn Tổng trì, các môn biện tài, các thiên, các nhẫn, các nguyện, các độ, các thông, các minh và các giải thoát, các môn Tam-muội.

Lại thấy những hình tượng trong các gương báu đó là chúng hội đạo tràng chư Phật, chúng hội đạo tràng Bồ-tát, chúng hội đạo tràng Thanh văn, chúng hội đạo tràng Duyên giác, những thế giới thanh tịnh, những thế giới uế trước, hoặc những thế giới có cả tịnh uế, những thế giới có Phật, những thế giới không có Phật, tiểu thế giới, trung thế giới, đại thế giới, thế giới lưới Nhân-đà-la, thế giới úp, thế giới ngửa, những thế giới bằng phẳng, thế giới của địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh ở, thế giới đầy chúng nhân thiên.

Ở trong những thế giới như vậy, thấy có vô số chúng Đại Bồ-tát hoặc đi hoặc ngồi tạo nhiều hành nghiệp. Đó là hoặc khởi đại Bi thương xót chúng sinh, hoặc soạn những bộ luận đem lại lợi ích cho chúng sinh, hoặc thọ, hoặc trì, hoặc biên, hoặc tụng, hoặc hỏi, hoặc đáp, ba thời sám hối hồi hướng phát nguyện.

Thiện Tài lại thấy trong tất cả cột báu phóng ra lưới ánh sáng lớn ma-ni vương, hoặc xanh, hoặc vàng, hoặc đỏ, hoặc trắng, hoặc màu pha lê, hoặc màu thủy tinh, hoặc màu đế thanh, hoặc màu cầu vồng, hoặc màu vàng Diêm-phù-đàn, hoặc làm thành màu tất cả ánh sáng.

Lại thấy những tượng báu và hình đồng nữ bằng vàng Diêm-phù-đàn, hoặc tay cầm mây hoa, mây y, cờ phướn, lọng tán, hoặc cầm cầm những hương xoa, hương bột, hoặc cầm lưới báu ma-ni thượng diệu, hoặc thông xích vàng, hoặc mang chuỗi báu, hoặc giơ cánh tay bưng đồ trang nghiêm, hoặc cúi đầu trút mào ma-ni, nghiêng mình chiêm ngưỡng mắt chẳng hề chớp.

Lại thấy chuỗi trân châu thường xuất sinh nước thơm đủ tám công đức, chuỗi lưu ly phóng ra trăm ngàn ánh sáng đồng thời chiếu sáng. Những cờ phướn, lọng báu, lưới báu, tất cả đều trang nghiêm với những châu báu.

Lại thấy hoa sen xanh, vàng, đỏ, trắng, mỗi mỗi đều sinh vô lượng hoa: hoặc bằng nắm tay, hoặc bằng cánh tay, hoặc bằng bánh xe. Trong mỗi hoa thấy đều thị hiện nhiều thứ hình tượng để trang nghiêm. Đó là tượng nam, tượng nữ, tượng đồng nam, tượng đồng nữ, tượng Thích Phạm, Hộ thế, Thiên, Long, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, tượng Thanh văn, Duyên giác, Bồ-tát.

Tất cả những sắc tượng trên đây đều cúi mình chấp tay kính lễ.

Cũng thấy Đức Như Lai ngồi kiết già, thân có đủ ba mươi hai tướng trang nghiêm.

Lại thấy nơi đất lưu ly thanh tịnh trong khoảng mỗi bước hiện vô số những sắc tượng. Như là sắc tượng thế giới, sắc tượng Bồ-tát, sắc tượng Như Lai, sắc tượng những lầu gác trang nghiêm.

Lại nơi những nhánh lá hoa trái của cây báu, đều thấy những sắc tượng bán thân. Như là sắc tượng bán thân của Phật, của Bồ-tát, của tám Bộ chúng Thiên, Long. Sắc tượng bán thân của của Hộ Thế Tứ Thiên vương, của Chuyển luân vương, của Tiểu vương, Vương tử, Đại thần, quang trưởng và của bốn chúng.

Những sắc tượng bán thân này hoặc cầm tràng hoa, hoặc cầm chuỗi báu, hoặc cầm những thứ trang nghiêm, hoặc cúi mình chấp tay kính lễ, nhất tâm chiêm ngưỡng mắt chẳng hề rời, hoặc ca ngợi, hoặc nhập Tam-muội nơi thân đều dùng tướng tốt trang nghiêm phóng ra đủ những loại ánh sáng nhiều màu. Đó là ánh sáng màu vàng, màu

bạch ngân, màu san hô, màu châu-sa-la, màu đế thanh, màu báu Tỳ-lô-giá-na, màu tất cả báu, màu hoa chiêm-ba-ca.

Lại thấy trong tượng bán nguyệt nơi lầu gác, phóng ra vô số ánh sáng của nhật, nguyệt, tinh tú, chiếu khắp mười phương.

Lại thấy bốn phía vách của lầu gác trong mỗi bước đều dùng châu báu để trang nghiêm.

Nơi mỗi châu báu đều hiện hình Bồ-tát Di-lặc nhiều kiếp khi tu hành đạo Bồ-tát: Hoặc bố thí đầu, mắt, tay, chân, môi, lưỡi, răng, nướu, tai, mũi, máu, thịt, da dẻ, xương tủy, cho đến móng, tóc, hoặc bố thí vợ con, thành ấp, thôn xóm, cõi nước, ngôi vua, tùy theo nhu cầu đều cho hết, làm cho người ở lao ngục thì được ra khỏi, kẻ bị trói buộc thì được cởi mở, người bị bệnh tật thì được lành khỏi, người vào đường tà thì chỉ cho đường chánh.

Hoặc thấy Bồ-tát Di-lặc làm lái thuyền đưa qua biển lớn, hoặc làm mã vương cứu giúp các hoạn nạn, hoặc làm đại tiên khéo giảng luận, hoặc làm Luân vương khuyên tu mười thiện, hoặc làm Y vương khéo chữa các bệnh, hoặc hiếu thuận với cha mẹ, hoặc thân cận với Thiện tri thức, hoặc làm Thanh văn, Duyên giác, Bồ-tát, hoặc làm Như Lai giáo hóa điều phục tất cả chúng sinh, hoặc làm Pháp sư phụng hành giáo Phật pháp, thọ trì, đọc tụng, tư duy đúng lý, lập tháp Phật, tạo tượng Phật, hoặc mình cúng dường, hoặc khuyên người cúng, thoa hương, rải hoa, cung kính lễ bái. Những sự như trên thực hành luôn không dứt.

Hoặc thấy Bồ-tát Di-lặc ngồi nơi tòa Sư tử thuyết pháp khuyên chúng sinh an trụ vào mười thiện, nhất tâm quy hướng Tam bảo, thọ trì năm giới và tám giới, xuất gia nghe pháp, thọ trì đọc tụng, tu hành đúng pháp. Cho đến thấy những sắc tượng của Bồ-tát Di-lặc tu hành các môn Ba-la-mật trong trăm ngàn ức triệu vô số kiếp.

Lại thấy Bồ-tát Di-lặc từng kính thờ chư Thiện tri thức đều dùng tất cả công đức trang nghiêm.

Lại thấy Bồ-tát Di-lặc tại chỗ của mỗi Thiện tri thức thân cận cúng dường tuân hành lời dạy, cho đến trụ nơi bậc Quán đĩnh.

Bấy giờ, chư Thiện tri thức ấy bảo Đồng tử Thiện Tài:

–Hy hữu thay đồng tử đã đến đây! Ông nhìn xem những sự việc chẳng thể nghĩ bàn của Bồ-tát Di-lặc chớ có nhàm chán, mỗi một.

Lúc đó, vì được sức ghi nhớ chẳng quên, vì được mắt thanh tịnh thấy mười phương, vì được trí vô ngại khéo quán sát, vì được trí tự tại của Bồ-tát, vì được nhập nơi sự hiểu biết rộng lớn của chư Bồ-tát đã nhập trí địa nên Thiện Tài ở trong mỗi vật của tất cả lầu gác đều thấy vô lượng cảnh giới tự tại chẳng thể nghĩ bàn như vậy.

Như người nằm mộng thấy những cảnh vật như là thành ấp, xóm làng, cung điện, vườn cảnh, núi rừng, sông ngòi, ao hồ, y phục, đồ ăn uống, cho đến tất cả vật dụng khác, hoặc thấy thân mình, cha mẹ, anh em, nội ngoại, thân thuộc, hoặc thấy biển lớn, núi Tu-di, cho đến tất cả cung điện nơi cõi trời, sự việc của bốn châu thiên hạ như ở châu Diêm-phù-đề, hoặc thấy thân mình to lớn trăm ngàn do-tuần, phòng xá y phục đều tương xứng, ngày đêm trải qua vô lượng thời gian không ngủ nghỉ, thọ các an lạc; và khi thức dậy bèn biết là cảnh mộng, nhưng có thể nhớ rõ không quên mất. Cũng vậy, nhờ thần lực gia trì của Bồ-tát Di-lặc, vì biết những pháp trong ba cõi đều như mộng, vì diệt được tâm tưởng thấp kém của chúng sinh, vì được sự hiểu biết rộng lớn vô ngại, vì an trụ cảnh giới thù thắng của Bồ-tát, vì nhập trí phương tiện chẳng thể nghĩ bàn, nên

Thiện Tài thấy được cảnh giới tự tại như vậy.

Như người sắp mạng chung, thấy tướng thọ báo theo nghiệp của họ: Người gây nghiệp ác thì thấy tất cả cảnh giới khổ nơi địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, hoặc thấy lính ngục tay cầm binh khí, sân giận mắng chửi trối bất dẫn đi, cũng nghe những tiếng kêu khóc than van, hoặc thấy sông tro, vạc nước sôi, núi đao, cây gươm, rồi bị bức vào chịu khổ.

Người làm lành thì thấy cung điện trời, vô lượng Thiên chúng, Thiên nữ y phục trang nghiêm, cung điện, vườn rừng đều đẹp tốt.

Dù thân chưa chết, nhưng do nghiệp lực thấy những sự như vậy.

Cũng vậy, do sức chẳng thể nghĩ bàn của hành nghiệp Bồ-tát nên Thiện Tài được thấy tất cả cảnh giới trang nghiêm.

Như có người bị quỷ thân giữ, thấy các sự việc tùy theo người hỏi đều đáp được cả.

Cũng vậy, do trí tuệ của Bồ-tát thân giữ nên Thiện Tài được thấy tất cả sự trang nghiêm, nếu có ai hỏi đều đáp được cả.

Như có người bị rồng thân giữ, tự cho mình là rồng rồi vào Long cung, trong thời gian ngắn tự cho là đã trải qua nhiều ngày, nhiều tháng, nhiều năm.

Cũng vậy, vì trụ nơi trí tuệ của Bồ-tát, vì Bồ-tát Di-lặc gia trì, nên trong một ít thời gian mà Thiện Tài cho là vô lượng kiếp.

Như cung Phạm thiên tên là Trang nghiêm tạng, trong đó hiện tất cả sự vật trong đại thiên thế giới chẳng lẫn lộn nhau.

Cũng vậy, trong lầu gác này, Thiện Tài thấy khắp tất cả cảnh giới trang nghiêm, nhiều thứ sai khác chẳng lẫn lộn nhau.

Như Tỳ-kheo nhập định Biến xứ, khi đi, đứng, ngồi, nằm, tùy theo định đã nhập, cảnh giới ấy hiện tiền.

Cũng vậy, Thiện Tài nhập lầu gác này, tất cả cảnh giới đều hiện rõ.

Như có người ở không trung, thấy thành Càn-thát-bà đủ sự trang nghiêm, đều thấy biết rõ không chướng ngại.

Như cung điện của thần Dạ-xoa cùng cung điện của người, đồng ở một chỗ mà chẳng lẫn lộn nhau, đều tùy theo nghiệp nên chỗ thấy chẳng đồng.

Như nơi biển lớn, tất cả sắc tượng của thế giới đều hiện trong đó.

Như nhà ảo thuật, dùng sức ảo hiện những sự việc ảo.

Cũng vậy, do sức oai thần của Bồ-tát Di-lặc, do sức của trí huyễn chẳng thể nghĩ bàn, do có thể dùng trí huyễn biết các pháp, do được sức tự tại của Bồ-tát nên Thiện Tài thấy tất cả cảnh giới tự tại trang nghiêm trong lầu gác.

Bấy giờ, Bồ-tát Di-lặc thân tóm thần lực vào trong lầu gác, khảy móng tay ra tiếng bảo Thiện Tài:

–Thiện nam! Hãy xuất Tam-muội! Pháp tánh như vậy, đó là Bồ-tát biết tướng của các pháp do nhân duyên tụ tập mà hiện ra. Tự tánh như vậy, như huyễn, như mộng, như ảnh, như tượng đều chẳng thành tự.

Bấy giờ, nghe tiếng khảy móng tay, Đồng tử Thiện Tài liền từ Tam-muội xuất.

Bồ-tát Di-lặc nói:

–Này thiện nam! Ông ở trong giải thoát tự tại chẳng thể nghĩ bàn của Bồ-tát, thọ những hỷ lạc nơi Tam-muội của Bồ-tát, có thể thấy cung điện trang nghiêm bằng đủ các thứ thượng diệu do thần lực gia trì, trợ đạo lưu xuất, nguyện, trí hiển hiện của Bồ-tát. Ông

thấy hạnh Bồ-tát, nghe pháp Bồ-tát, biết đức Bồ-tát, rõ nguyện Như Lai.

Thiện Tài thưa:

–Bạch Thánh giả! Đây là diệu lực của oai thần gia hộ, ghi nhớ của Thiện tri thức. Bạch Thánh giả! Môn giải thoát này tên là gì?

Bồ-tát Di-lặc nói:

–Này thiện nam! Môn giải thoát này tên là Tạng trí trang nghiêm nhập tất cả cảnh giới ba đời chẳng quên mất.

Này thiện nam! Trong môn giải thoát này có vô số môn giải thoát là chỗ chứng đắc của Bồ-tát Nhất sinh bổ xứ.

Thiện Tài hỏi:

–Sự trang nghiêm này đi về đâu?

Bồ-tát Di-lặc nói:

–Đi về chỗ đến.

Thiện Tài hỏi:

–Từ chỗ nào đến?

Bồ-tát Di-lặc nói:

–Từ trong thần lực trí tuệ của Bồ-tát mà đến, nương nơi thần lực trí tuệ của Bồ-tát mà an trụ, không có chỗ đi, cũng không có chỗ trụ, chẳng phải tích tập, chẳng phải thường hằng, xa rời tất cả.

Này thiện nam! Như Long vương làm mưa, chẳng từ thân ra, chẳng từ tâm ra, chẳng có tích tập, mà chẳng phải là chẳng thấy. Chỉ do sức tâm niệm của Long vương mà mưa tuôn khắp thiên hạ. Cảnh giới như vậy chẳng thể nghĩ bàn.

Này thiện nam! Cũng vậy, những sự trang nghiêm trong lầu gác này chẳng ở trong, cũng chẳng ở ngoài, mà chẳng phải là không thấy. Chỉ do thần lực của Bồ-tát và sức thiện căn của ông, nên ông được thấy như vậy.

Này thiện nam! Như nhà ảo thuật làm những sự việc ảo, không từ đâu lại, không đi đến đâu. Dù không lại không đi, nhưng do lực ảo mà thấy rõ ràng.

Cũng vậy, sự trang nghiêm này không từ đâu lại, cũng không đi đâu. Dù không lại không đi, nhưng do quen tập sức trí huệ chẳng thể nghĩ bàn và do sức của đại nguyện từ thuở xưa mà hiển hiện như vậy.

Thiện Tài thưa:

–Thánh giả từ xứ nào đến đây?

Bồ-tát Di-lặc nói:

–Này thiện nam! Chư Bồ-tát không đến không đi, như vậy mà đến. Không đi không ở, như vậy mà đến. Không chỗ, không chấp, không mất, không sinh, chẳng ở, chẳng đời, chẳng động, chẳng khởi, không luyến, không nhiễm, không nghiệp, không báo, chẳng khởi, chẳng diệt, chẳng đoạn, chẳng thường, như vậy mà đến.

Này thiện nam! Bồ-tát từ chỗ đại Bi mà đến, vì muốn điều phục các chúng sinh.

Từ chỗ đại Từ mà đến, vì muốn cứu giúp các chúng sinh. Từ chỗ tịnh giới mà đến, vì tùy theo chỗ thích ứng mà thọ sinh. Từ chỗ đại nguyện mà đến, vì nguyện lực thuở xưa gia trì. Từ chỗ thần thông mà đến, vì đối với tất cả xứ, tùy ứng hợp mà hiện. Từ chỗ không lay động mà đến, vì hằng chẳng rời bỏ tất cả Phật. Từ chỗ không lấy bỏ mà đến, vì chẳng bắt buộc thân tâm phải qua lại. Từ chỗ phương tiện trí tuệ mà đến, vì tùy thuận tất cả chúng sinh. Từ chỗ thị hiện biến hóa mà đến, vì dường như ảnh tượng mà hóa hiện.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Nhưng thiện nam! Ông hỏi ta từ chỗ nào mà đến, thì này thiện nam, ta từ sinh quán, nước Ma-la-đề mà đến nơi đây.

Này thiện nam! Nước ấy có thôn xóm tên là Phòng xá. Trong thôn xóm có con của nhà Trưởng giả tên là Cù-ba-la, ta vì hóa độ người ấy vào Phật pháp mà ở nơi đó. Lại vì tất cả muôn dân đáng được hóa độ nên sinh nơi đó để thuyết pháp. Lại cũng vì cha mẹ, các Bà-la-môn quyến thuộc nói pháp Đại thừa cho họ hưởng nhập nên ở nơi đó, rồi từ đó đến đây.

Thiện Tài thưa:

–Bạch Thánh giả, những gì là sinh xứ của Bồ-tát?

Bồ-tát Di-lặc nói:

–Này thiện nam! Bồ-tát có mười thứ sinh xứ:

Tâm Bồ-đề là sinh xứ của Bồ-tát, vì là nhà sinh ra Bồ-tát.

Tâm sâu xa là sinh xứ của Bồ-tát, vì là nhà sinh ra Thiện tri thức.

Các địa là sinh xứ của Bồ-tát, vì là nhà sinh ra các môn Ba-la-mật.

Đại nguyện là sinh xứ của Bồ-tát, vì là nhà sinh ra các diệu hạnh.

Đại Bi là sinh xứ của Bồ-tát, vì là nhà sinh ra bốn Nhiếp pháp.

Quán sát đúng lý là sinh xứ của Bồ-tát, vì là nhà sinh ra Bát-nhã ba-la-mật.

Đại thừa là sinh xứ của Bồ-tát, vì là nhà sinh ra phương tiện thiện xảo.

Trí tuệ phương tiện là sinh xứ của Bồ-tát, vì là nhà sinh ra pháp Vô sinh nhẫn.

Tu hành tất cả pháp là sinh xứ của Bồ-tát, vì là nhà sinh ra tất cả Như Lai quá khứ, hiện tại, vị lai.

Này thiện nam! Đại Bồ-tát dùng Bát-nhã ba-la-mật làm mẹ, phương tiện thiện xảo làm cha, thí Ba-la-mật làm nữ mẫu, Giới ba-la-mật làm dưỡng mẫu, Nhẫn ba-la-mật làm sự trang nghiêm, Tinh tấn ba-la-mật làm người dưỡng dục, Thiền ba-la-mật làm người rửa giặt, thiện tri thức làm thầy dạy, tất cả Bồ-đề phần làm bạn, tất cả pháp lành làm quyến thuộc, tất cả Bồ-tát làm huynh đệ, tâm Bồ-đề làm nhà, tu hành đúng lý làm gia pháp, các địa làm nhà ở, các nhẫn làm gia tộc, đại nguyện làm gia giáo, đầy đủ các hạnh làm thuận gia pháp, khuyến phát Đại thừa làm sự nối tiếp gia nghiệp, pháp thủy rưới đầu Bồ-tát Nhất sinh bổ xứ làm Thái tử, thành tựu Bồ-đề là làm gia tộc thanh tịnh.

Này thiện nam! Bồ-tát vượt khỏi hàng phàm phu như thế, nhập vị Bồ-tát, sinh nơi nhà Như Lai, trụ nơi chũng tánh Phật như vậy, có thể tu các hạnh, chẳng dứt Tam bảo, khéo giữ được chũng tộc Bồ-tát, làm tịnh chũng Bồ-tát, chỗ sinh tôn thắng, không lỗi lầm, tất cả thế gian, Thiên, Nhân, Ma, Phạm, Sa-môn, Bà-la-môn đều cung kính ngợi khen.

Này thiện nam! Đại Bồ-tát sinh nơi nhà tôn thắng như vậy rồi, vì biết tất cả pháp như ảnh tượng nên đối với thế gian không ghét chê, vì biết tất cả pháp như biến hóa nên không nhiễm đắm các cõi hữu lậu, vì biết tất cả pháp không có ngã nên giáo hóa chúng sinh tâm không mệt mỏi; vì dùng đại Từ bi làm thể tánh nên thân nhận chúng sinh chẳng biết khổ nhọc, vì thấu rõ sinh tử dường như mộng nên trải qua tất cả kiếp mà không sợ hãi, vì biết rõ các uẩn đều như ảo nên thị hiện thọ sinh mà không nhầm chán, vì biết các giới, xứ đồng pháp giới nên đối với các cảnh giới không hủy hoại, vì biết tất cả tướng như sóng nẩy nên vào trong các cõi mà chẳng sinh điên đảo mê hoặc, vì đạt tất cả pháp đều như huyền nên vào cảnh giới ma chẳng sinh nhiễm chấp, vì biết Pháp thân nên tất cả phiền não chẳng khi đối được, vì được tự tại nên đối với tất cả cõi đều thông đạt vô ngại.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này thiện nam! Thân ta sinh khắp tất cả pháp giới, bằng sắc tướng sai biệt với tất cả chúng sinh, bằng ngôn ngữ âm thanh sai khác với tất cả chúng sinh, bằng những danh hiệu với tất cả chúng sinh, bằng những cử chỉ thích ứng của tất cả chúng sinh để tùy thuận thế gian giáo hóa điều phục, thị hiện thọ sinh bằng với tất cả chúng sinh thanh tịnh, bằng những sự nghiệp làm ra của tất cả chúng sinh phàm phu, bằng với tâm tưởng của tất cả chúng sinh, bằng thệ nguyện của tất cả Bồ-tát mà hiện thân mình đầy khắp pháp giới.

Này thiện nam! Ta vì hóa độ những người thuở xưa cùng ta đồng tu các hạnh mà nay thoái thất tâm Bồ-đề, cũng vì giáo hóa cha mẹ thân thuộc, cũng vì giáo hóa các Bà-la-môn khiến họ bỏ chủng tộc kiêu mạn để được sinh trong chủng tánh của Như Lai, nên sinh tại nhà Bà-la-môn nơi thôn xóm Câu-trá trong nước Ma-la-đề ở châu Diêm-phù-đề này.

Này thiện nam! Ta ở trong lầu gác lớn này tùy sở thích nơi tâm của các chúng sinh, dùng nhiều phương tiện để giáo hóa điều phục.

Này thiện nam! Ta vì tùy thuận nơi tâm của chúng sinh, vì tạo mọi thành tựu đầy đủ cho chư Thiên đồng hành nơi cung Đâu-suất, vì thị hiện phước trí biến hóa trang nghiêm của Bồ-tát, vượt qua tất cả Dục giới khiến họ rời bỏ những dục lạc, vì cho họ biết hữu vi đều vô thường, vì cho họ biết chư Thiên hễ thịnh tất có suy, vì muốn thị hiện lúc sắp hạ sinh dùng pháp môn đại trí và chư Bồ-tát Nhất sinh bổ xứ cùng nhau đàm luận, vì muốn giáo hóa những người đồng hành, vì muốn giáo hóa những kẻ mà Đức Như Lai Thích-ca còn để lại làm cho họ khi mạng chung sẽ sinh lên cõi trời Đâu-suất.

Này thiện nam! Lúc ta viên mãn bản nguyện thành tựu Nhất thiết trí, chứng Vô thượng Bồ-đề, thì ông và đại Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đều được thấy ta.

Này thiện nam! Ông nên đi đến chỗ Thiện tri thức Văn-thù-sư-lợi để hỏi: Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát, làm thế nào nhập hạnh môn Phổ Hiền, thế nào là thành tựu, thế nào là rộng lớn, thế nào là tùy thuận, thế nào là thanh tịnh, thế nào là viên mãn?

Văn-thù-sư-lợi sẽ vì ông mà phân biệt diễn nói. Vì sao? Vì đại nguyện của Văn-thù-sư-lợi chẳng phải vô lượng trăm ngàn ức triệu Bồ-tát khác có được.

Này thiện nam! Văn-thù-sư-lợi có hạnh rộng lớn, đại nguyện vô biên, xuất sinh tất cả công đức của Bồ-tát không thôi dứt.

Văn-thù-sư-lợi thường làm mẹ của vô lượng trăm ngàn ức triệu chư Phật, thường làm thầy của vô lượng trăm ngàn ức triệu Bồ-tát, giáo hóa thành tựu vô lượng chúng sinh, tiếng đồng vang khắp thế giới nơi mười phương, thường làm thầy thuyết pháp trong tất cả chúng hội của chư Phật, được tất cả Như Lai khen ngợi, trụ nơi trí thâm diệu, có thể thấy tất cả pháp như thật, thông đạt tất cả cảnh giới giải thoát, rốt ráo những hạnh của Phổ Hiền.

Này thiện nam! Văn-thù-sư-lợi là Thiện tri thức của ông, làm cho ông được sinh nơi nhà Như Lai, nuôi lớn tất cả thiện căn, phát khởi tất cả pháp trợ đạo, gặp Thiện tri thức chân thật khiến người tu tất cả công đức, nhập tất cả lưới nguyện, trụ nơi tất cả đại nguyện, vì ông mà nói tất cả pháp bí mật của Bồ-tát, hiện tất cả hạnh khó nghĩ bàn của Bồ-tát, thuở xưa cùng người đồng sinh đồng hành.

Vì thế nên ông phải đến chỗ Văn-thù-sư-lợi chớ có mệt mỏi. Văn-thù-sư-lợi sẽ vì ông mà nói tất cả công đức. Vì sao? Vì trước kia ông thấy Thiện tri thức, nghe hạnh Bồ-tát, nhập môn giải thoát đầy đủ đại nguyện, đều do thần lực của Văn-thù-sư-lợi.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Văn-thù-sư-lợi đều được rớt ráo nơi tất cả xứ.

Lúc đó, Đồng tử Thiện Tài đánh lễ nơi chân Bồ-tát Di-lặc, đi quanh vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng, rồi từ tạ ra đi.

